SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TP. HCM
TRƯỜNG TRUNG CẤP KINH TẾ - KỸ THUẬT SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU VÀO ĐIỂM THI

LỚP : **11MR2** NGÀNH : **MARKETING**
HỌC KỲ : **II** NĂM HỌC : **2011-2012**
MÔN: **NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN**
GIỜ THI : NGÀY THI : PHÒNG THI :
CÁN BỘ COI THI 1 (ký & ghi họ tên):
CÁN BỘ COI THI 2 (ký & ghi họ tên):

TT	Mã HS	Họ & Tên		Ngày Sinh	Qúa trình					Thi		Thi	Tổng Kết L1	Tổng Kết L2	Số tờ	Chữ ký	Ghi chú
					HS1	HS1	HS2	HS2	TBK	L1	L2						
1	11MR059	Võ Thị Thu	**An**	27/06/1991	9.0	9.0	6.0	6.0	7.0	6.0		6.0	6.5				
2	11MR060	Đặng Hoàng	**Anh**	03/03/1983	7.0	7.0	6.0	6.0	6.3	3.5		3.5	4.9				
3	11MR061	Lê Ngọc	**Bình**	03/06/1987	6.0	6.0	8.0	8.0	7.3	7.5		7.5	7.4				
4	11MR063	Vũ Mạnh	**Cường**	25/01/1985	3.0	3.0	5.0	5.0	4.3	3.0		3.0	3.7				
5	11MR064	Trần Thành	**Đại**	09/11/1993	4.0	4.0	5.0	5.0	4.7	5.0		5.0	4.9				
6	11MR067	Vũ Văn	**Điệp**	02/08/1989	6.0	6.0	5.0	5.0	5.3	6.5		6.5	5.9				
7	11MR068	Hoàng Thị Ngọc	**Dung**	06/03/1985	9.0	9.0	7.0	7.0	7.7	9.0		9.0	8.4				
8	11MR069	Nguyễn Thụy Hữu	**Hạnh**	02/02/1984	5.0	5.0	9.0	9.0	7.7	9.5		9.5	8.6				
9	11MR070	Lê Thị	**Hảo**	15/08/1991	5.0	5.0			1.7			0.0	0.9				Cấm thi
10	11MR071	Nguyễn Minh	**Hiền**	14/07/1987	6.0	6.0	7.0	7.0	6.7	6.0		6.0	6.4				
11	11MR073	Nguyễn Minh	**Hiếu**	19/04/1985	6.0	6.0	7.0	7.0	6.7	8.5		8.5	7.6				
12	11MR075	Nguyễn Văn	**Hợi**	1983	6.0	6.0	6.0	6.0	6.0	2.0		2.0	4.0				
13	11MR076	Vũ Thị	**Hương**	26/05/1985	9.0	9.0	5.0	5.0	6.3	6.5		6.5	6.4				
14	11MR079	Nguyễn Phú	**Khánh**	11/09/1985	6.0	6.0			2.0			0.0	1.0				Cấm thi
15	11MR081	Phạm Trọng	**Lượng**	11/04/1991	6.0	6.0	5.0	5.0	5.3	7.0		7.0	6.2				
16	11MR082	Đào Quỳnh	**Mai**	06/05/1991	9.0	9.0	5.0	5.0	6.3	7.5		7.5	6.9				
17	11MR083	Nguyễn Nhật	**Minh**	26/11/1991	6.0	6.0	4.0	4.0	4.7	4.5		4.5	4.6				
18	11MR085	Trần Cảnh	**Nam**	20/09/1986	9.0	9.0	6.0	6.0	7.0	9.0		9.0	8.0				
19	11MR086	Nguyễn Thanh	**Nam**	20/02/1991	3.0	3.0	5.0	5.0	4.3	4.5		4.5	4.4				
20	11MR087	Phan Thanh	**Nam**	17/10/1985	3.0	3.0	5.0	5.0	4.3	4.5		4.5	4.4				
21	11MR088	Lê Thị	**Nga**	09/12/1989	6.0	6.0	5.0	5.0	5.3	3.5		3.5	4.4				
22	11MR089	Nguyễn Hoàng Kin	**Ngân**	19/04/1989	6.0	6.0	5.0	5.0	5.3	6.5		6.5	5.9				
23	11MR090	Lê Trọng	**Nghĩa**	27/06/1985	6.0	6.0	4.0	4.0	4.7	7.5		7.5	6.1				
24	11MR091	Hà Thị	**Ngọc**	13/07/1989					0.0			0.0	0.0				
25	11MR092	Phan Đức	**Nguyên**	17/12/1991	6.0	6.0	6.0	6.0	6.0	6.5		6.5	6.3				
26	11MR094	Nguyễn Bá	**Nhân**	13/07/1988	6.0	6.0	5.0	5.0	5.3			0.0	2.7				
27	11MR101	Lê Hoàng	**Tâm**	25/12/1985	9.0	9.0	6.0	6.0	7.0	7.0		7.0	7.0				
28	11MR103	Trịnh Thị Thanh	**Thảo**	29/10/1990	6.0	6.0	5.0	5.0	5.3	6.0		6.0	5.7				
29	11MR104	Đinh Thị	**Thảo**	26/08/1985	3.0	3.0	5.0	5.0	4.3	5.0		5.0	4.7				
30	11MR105	Trần Minh	**Thi**	21/12/1989	6.0	6.0	5.0	5.0	5.3	6.5		6.5	5.9				
31	11MR106	Nguyễn Minh	**Thiện**	21/12/1992	9.0	9.0			3.0			0.0	1.5				Cấm thi
32	11MR107	Thái Thị Thanh	**Thúy**	30/09/1992	6.0	6.0	4.0	4.0	4.7	5.0		5.0	4.9				
33	11MR108	Trần Thị Kim	**Thùy**	27/08/1991	6.0	6.0	4.0	4.0	4.7	5.5		5.5	5.1				
34	11MR111	Đặng Văn	**Trung**	19/11/1990	3.0	3.0	5.0	5.0	4.3	7.0		7.0	5.7				
35	11MR113	Nguyễn Thành	**Trung**	16/12/1990	9.0	9.0	6.0	6.0	7.0	8.0		8.0	7.5				
36	11MR114	Phan Xuân	**Trường**	13/08/1987	6.0	6.0	6.0	6.0	6.0	5.5		5.5	5.8				

TT	Mã HS	Họ & Tên		Ngày Sinh	Qúa trình					Thi		Thi	Tổng Kết L1	Tổng Kết L2	Số tờ	Chữ ký	Ghi chú
					HS1	HS1	HS2	HS2	TBK	L1	L2						
37	11MR115	Phan Quốc	**Tuấn**	20/10/1989	6.0	6.0	4.0	4.0	4.7			0.0	2.4				
38	11MR118	Đỗ Thị Ngọc	**Tuyết**	01/01/1992	6.0	6.0	8.0	8.0	7.3	8.5		8.5	7.9				
39	11MR119	Nguyễn Quốc	**Uy**	24/03/1989	6.0	6.0	5.0	5.0	5.3			0.0	2.7				
40	11MR121	Nguyễn Minh	**Xuân**	27/01/1991	9.0	9.0			3.0			0.0	1.5				Cấm thi
41	11KK066	Phan Tấn	**Tài**	17/02/1992					0.0			0.0	0.0				Cấm thi
42	11MR057	Nguyễn Thanh	**Vy**	13/12/1992					0.0			0.0	0.0				Cấm thi

Tổng số : học sinh

Số có mặt: …….học sinh

Số vắng: …….học sinh

TP. HCM, ngày …… tháng …..... Năm …….

Hiệu trưởng **Cán bộ KT vào điểm** **Giáo viên chấm thi 2** **Giáo viên chấm thi 1**

(Ký và ghi rõ họ tên) *(Ký và ghi rõ họ tên)* *(Ký và ghi rõ họ tên)*